

Bài 7

TRANG PHỤC



- Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của trang phục trong cuộc sống;
- Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm của bản thân và tính chất công việc;
- Sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng.

1. TRANG PHỤC VÀ VAI TRÒ CỦA TRANG PHỤC

- Quan sát Hình 7.1, em hãy kể tên những vật dụng trong các bộ trang phục người mẫu mặc và mang trên người.
 - Hãy kể thêm những vật dụng chúng ta thường mặc và mang trên người.
 - Những vật dụng nào được gọi là trang phục?



Hình 7.1. Một số bộ trang phục

Trang phục là các loại quần áo và một số vật dụng khác đi kèm như: mũ, giày, tất (vớ), khăn choàng,... Trong đó quần áo là những vật dụng quan trọng nhất.

Trang phục thay đổi theo sự phát triển của xã hội, ngày càng đa dạng, phong phú về kiểu dáng, mẫu mã để phục vụ cho nhu cầu may mặc của con người.

Trong môi trường hợp trong Hình 7.2 dưới đây, trang phục giúp ích cho con người như thế nào?



Trang phục đi mưa



Trang phục chống nắng



Trang phục mùa đông



Trang phục ngày lễ, Tết

Hình 7.2. Vai trò của trang phục

Trang phục có vai trò:

- Bảo vệ cơ thể chống lại những tác hại của môi trường như: nắng nóng, mưa bão, tuyết lạnh, không khí ô nhiễm,...
- Làm đẹp cho con người trong mọi hoạt động.

2. CÁC LOẠI TRANG PHỤC

Quan sát Hình 7.3 và trả lời các câu hỏi dưới đây:



Hình 7.3. Một số loại trang phục

- Các trang phục trên đây được sử dụng trong hoàn cảnh nào?
- Hãy kể thêm những loại trang phục khác mà em biết.

Trang phục rất đa dạng về kiểu dáng và chất liệu. Dựa vào cách phân loại, có thể kể đến một số loại trang phục như sau:

- Theo thời tiết: trang phục mùa hè, trang phục mùa đông, trang phục mùa thu,...
- Theo công dụng: đồng phục, trang phục thường ngày, trang phục lễ hội, trang phục thể thao,...
- Theo lứa tuổi: trang phục người lớn, trang phục trẻ em,...
- Theo giới tính: trang phục nam, trang phục nữ.

3. LỰA CHỌN TRANG PHỤC

3.1. Chọn trang phục phù hợp với vóc dáng cơ thể

Em hãy quan sát Hình 7.4 và nhận xét về vóc dáng của người mặc khi sử dụng trang phục có cùng kiểu may nhưng khác màu sắc và hoa văn.



Hình 7.4. Ảnh hưởng của màu sắc
và hoa văn vải đến vóc dáng người mặc

Bảng 7.1. Ảnh hưởng của vải đến vóc dáng người mặc

Chi tiết của vải	Tạo cảm giác thon gọn, cao lên	Tạo cảm giác tròn đầy, thấp xuống
Màu sắc	Đậm: đen, xanh đậm, nâu sẫm, đỏ đậm,...	Nhạt: trắng, vàng nhạt,...
Hoa văn	Kẻ sọc dọc, hoa văn dạng sọc dọc, hoa nhỏ,...	Kẻ sọc ngang, hoa văn dạng sọc ngang, hoa to,...
Chất liệu vải	Trơn, phẳng, mờ đục	Bóng láng, thô, xốp

Hãy quan sát ảnh hưởng của kiểu may trang phục đến vóc dáng người mặc trong Hình 7.5.



Hình 7.5. Ảnh hưởng của kiểu may đến vóc dáng người mặc

Căn cứ vào Hình 7.5, em hãy nêu nhận xét về vóc dáng của người mặc khi sử dụng trang phục có cùng màu sắc nhưng khác kiểu may.

Bảng 7.2. Ảnh hưởng của kiểu may đến vóc dáng người mặc

Chi tiết kiểu may	Tạo cảm giác thon gọn, cao lên	Tạo cảm giác tròn đầy, thấp xuống
Đường nét	Dọc theo thân áo	Ngang thân áo
Kiểu may	Vừa sát cơ thể, thẳng suông	Rộng, rút dúm, xếp li, có bèo dúm

3.2. Chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi

Em hãy quan sát Hình 7.6 và nhận xét về màu sắc, kiểu dáng trang phục của mỗi lứa tuổi.



Trang phục người lớn tuổi

Trang phục trẻ em

Trang phục thanh thiếu niên

Hình 7.6. Trang phục của các lứa tuổi khác nhau

Mỗi lứa tuổi có nhu cầu, điều kiện sinh hoạt, làm việc, vui chơi khác nhau. Chúng ta nên lựa chọn trang phục phù hợp với lứa tuổi của mình.

- Trẻ em: chọn loại vải mềm, dễ thấm mồ hôi, màu sắc tươi sáng, hoa văn sinh động, kiểu may rộng rãi.
- Thanh, thiếu niên: thích hợp với nhiều loại vải và kiểu may, đa dạng về hoa văn và màu sắc.
- Người lớn tuổi: chọn màu sắc, hoa văn, kiểu may trang nhã, lịch sự.

3.3. Chọn trang phục phù hợp với môi trường và tính chất công việc



Hình 7.7. Một số loại trang phục theo tính chất công việc

- Em hãy so sánh sự khác biệt về kiểu dáng và màu sắc của các bộ trang phục trong Hình 7.7.
- Trang phục lao động có đặc điểm gì giúp việc lao động được thuận tiện, an toàn?

Trang phục nên được lựa chọn phù hợp với môi trường và tính chất công việc:

- Đi học, làm việc công sở: chọn trang phục có kiểu dáng vừa vặn, màu sắc trang nhã, lịch sự;
- Đi chơi: chọn trang phục có kiểu dáng thoải mái;
- Đi lao động: chọn trang phục gọn gàng, thoải mái, chất liệu vải thấm mồ hôi, dày dặn để bảo vệ cơ thể;
- Đi lễ hội: chọn trang phục lịch sự, trang trọng phù hợp với tính chất của buổi lễ hội;
- Đi dự tiệc: chọn trang phục có kiểu dáng và màu sắc tôn lên được vẻ đẹp của bản thân.

3.4. Lựa chọn phối hợp trang phục



Hình 7.8. Cách phối hợp màu sắc của trang phục

Quan sát Hình 7.8, theo em có những cách nào để phối hợp màu sắc của trang phục?

Dựa vào vòng màu, có thể phối hợp màu sắc giữa các phần của trang phục theo các quy tắc sau:

- Phối hợp giữa hai màu tương phản, đối nhau trên vòng màu;
- Phối hợp giữa hai màu kế cận nhau trên vòng màu;
- Phối hợp giữa các sắc độ khác nhau của cùng một màu.

Màu trắng và màu đen có thể kết hợp với tất cả các màu khác.

Trang phục may bằng vải hoa phù hợp với trang phục may bằng vải trơn có màu trùng với một trong những màu chính của vải hoa.

Ngoài ra, các vật dụng như: mũ, khăn quàng, giày dép, thắt lưng,... cũng cần hài hòa về màu sắc và kiểu dáng với quần áo.

4. SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN TRANG PHỤC

4.1. Giặt, phơi

Em hãy quan sát Hình 7.9 và thực hiện các yêu cầu dưới đây:



Ngâm xà phòng Vắt bớt nước và phơi Vò với xà phòng Phân loại quần áo Xả với nước Tẩy vết bẩn

Hình 7.9. Các công việc giặt, phơi quần áo

- Hãy sắp xếp các công việc giặt, phơi quần áo theo trình tự thích hợp.
- Nếu sử dụng máy giặt thì quy trình giặt, phơi có điểm gì khác so với giặt bằng tay?

Việc giặt, phơi quần áo đúng cách trong quá trình sử dụng giúp quần áo được sạch, đẹp khi mặc, đồng thời cũng giúp giữ quần áo được bền lâu. Quy trình giặt, phơi quần áo như sau:

Bước 1. Chuẩn bị: lấy các vật dụng trong túi quần, túi áo ra; phân loại quần áo màu sáng, màu trắng với quần áo màu tối để giặt riêng.

Bước 2. Thực hiện:

- Tẩy vết bẩn hoặc vò trước với xà phòng những chỗ bám bẩn nhiều như: cổ áo, nách áo, đáy quần.
- Giặt bằng tay
 - Ngâm quần áo trong nước xà phòng khoảng từ 15 đến 30 phút;
 - Vò kỹ toàn bộ quần áo;
 - Xả nước nhiều lần cho sạch, có thể dùng thêm nước xả vải trong lần xả cuối.
- Giặt bằng máy
 - Chọn mức nước và chế độ giặt phù hợp với quần áo;
 - Cho xà phòng và nước xả vải (nếu có) vào khoang giặt;
 - Khởi động máy để bắt đầu quá trình giặt, sấy.

Bước 3. Hoàn tất: phơi quần áo màu sáng, quần áo bằng vải bông, vải sợi pha ở ngoài nắng; phơi quần áo màu sẫm, quần áo bằng vải lụa nylon trong bóng râm.

4.2. Là (ủi)

Là quần áo là công việc cần thiết để làm phẳng chúng sau khi giặt sạch. Dụng cụ là gồm: bàn là, bình phun nước, cầu là.



Hình 7.10. Dụng cụ là

Em hãy quan sát Hình 7.11 và trả lời các câu hỏi dưới đây:



Bước 1. Phân loại quần áo

Bước 2. Điều chỉnh nhiệt độ

Bước 3. Là

Bước 4. Để bàn là nguội hẳn

Hình 7.11. Quy trình là quần áo

- Vì sao cần phân loại quần áo theo chất liệu vải trước khi là?
- Sau khi phân loại, nên là quần áo may bằng loại vải nào trước?

Là quần áo giúp làm phẳng quần áo khi sử dụng. Quy trình là gồm các bước sau:

Bước 1. Chuẩn bị: phân loại quần áo theo chất liệu vải.

Bước 2. Thực hiện:

- Điều chỉnh nhiệt độ của bàn là cho phù hợp với từng loại vải.
- Là quần áo may bằng các loại vải có yêu cầu nhiệt độ thấp trước, các loại vải có yêu cầu nhiệt độ cao sau. Đối với quần áo nhau nhiều, trước khi là cần phun nước làm ẩm vải.
- Cách là: đưa bàn là đều trên mặt vải, không dừng lâu ở một vị trí vì sẽ làm cháy áo quần.

Bước 3. Hoàn tất: sau khi là xong, rút ngay phích cắm điện, dựng bàn là cho nguội hẳn trước khi cất vào nơi quy định.

Lưu ý: hạn chế là vào giờ cao điểm.

4.3. Cất giữ trang phục

Hãy quan sát tủ quần áo ở Hình 7.12 và trả lời các câu hỏi dưới đây:



Hình 7.12. Tủ quần áo

- Loại quần áo nào nên treo vào móc?
- Loại quần áo nào nên gấp gọn gàng?
- Những loại quần áo ít sử dụng (chỉ dùng trong những dịp đặc biệt) thì nên bảo quản bằng cách nào?

Sau khi giặt sạch, phơi khô, cần cất giữ trang phục ở nơi khô ráo, sạch sẽ.

- Các loại quần áo sử dụng thường xuyên nên treo bằng móc áo hoặc gấp gọn gàng vào ngăn tủ theo từng loại.
- Các loại quần áo ít dùng nên gói trong túi nylon để tránh ẩm mốc và gián, côn trùng làm hư hỏng.

5. ĐỌC NHÃN HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN TRANG PHỤC

5.1. Ý nghĩa của kí hiệu trên nhãn hướng dẫn

Phần lớn quần áo may sẵn đều có đính nhãn ghi thành phần sợi dệt và kí hiệu quy định chế độ giặt, là để người sử dụng tuân theo, tránh làm hư hỏng sản phẩm. Dưới đây là một số kí hiệu giặt, là thông dụng.

Bảng 7.3. Một số kí hiệu giặt, là thông dụng

	Có thể giặt		Có thể sấy		Chỉ là với nhiệt độ thấp
	Không được giặt		Không được sấy		Có thể là với nhiệt độ trung bình
	Chỉ giặt bằng tay		Có thể tẩy		Có thể là với nhiệt độ cao (không quá 200 °C)
	Có thể giặt với nhiệt độ cao nhất là 30 °C		Không được tẩy		Không được là

5.2. Các bước đọc nhãn hướng dẫn

Bảng 7.4. Quy trình đọc nhãn hướng dẫn sử dụng và bảo quản trang phục

TT	Các bước thực hiện	Chi tiết và hình minh họa	Yêu cầu cần đạt
1	Xác định loại trang phục được gắn nhãn	Áo ngắn, váy, đầm, quần, khăn choàng,...	Nhận biết được loại trang phục
2	Đọc thành phần sợi dệt trên nhãn		Nhận biết được thành phần sợi dệt
3	Đọc các kí hiệu sử dụng và bảo quản		Nhận biết được các kí hiệu
4	Ghi nhận cách sử dụng và bảo quản trang phục được gắn nhãn	Vẽ và giải thích các kí hiệu	<ul style="list-style-type: none"> - Cách giặt - Cách là - Các hướng dẫn khác

Một số kí hiệu khác về giặt, là có thể gặp trên nhãn hướng dẫn sử dụng và bảo quản trang phục:



Giặt với nhiệt độ thấp



Nên giặt khô



Sấy với nhiệt độ thấp



Không giặt khô

LUYỆN TẬP

1. Em hãy chỉ ra vật dụng nào là trang phục trong những vật dụng dưới đây. Nêu vai trò của từng loại vật dụng đó.



Khăn quàng đỏ



Ba lô



Máy tính cầm tay



Cà vạt



Điện thoại di động

2. Theo em, mỗi trang phục dưới đây ảnh hưởng đến vóc dáng người mặc như thế nào?



a



b



c



d



e

3. Em hãy giải thích vì sao những bộ trang phục dưới đây **không nên** mặc để đi học.



a



b



c



d

4. Mỗi loại trang phục dưới đây phù hợp để sử dụng trong hoàn cảnh nào?



a



b



c



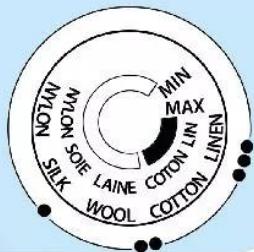
d

- Có một số quần áo như hình dưới đây, em có thể kết hợp thành bao nhiêu bộ trang phục phù hợp?
- Hãy chọn ra 3 bộ trang phục mà em thích nhất.



- Dựa vào các kí hiệu trên bộ điều chỉnh nhiệt độ của bàn là ở hình bên, em hãy cho biết các loại vải sau đây được là ở mức nhiệt nào.

Nylon, lụa tơ tằm (soie/silk), len (laine/wool), lanh (lin/linen), bông (cotton/cotton).



VẬN DỤNG

- Hãy kể những vật dụng trong bộ đồng phục lén lớp và đồng phục thể dục của trường em.
- Mô tả bộ trang phục đi chơi phù hợp với vóc dáng của em.
- Tủ quần áo của em đã được sắp xếp như thế nào?
- Em hãy quan sát các nhãn hướng dẫn sử dụng và bảo quản đính trên quần áo của mình để nhận định về cách sử dụng và bảo quản quần áo của bản thân.

GHI NHỚ

Trang phục bao gồm các loại quần áo và một số vật dụng như: mũ, giày, tất, khăn choàng,...

Trang phục ngày càng đa dạng, phong phú về kiểu dáng và chất liệu.

Trang phục có chức năng bảo vệ cơ thể chống lại những tác hại của thời tiết và môi trường, đồng thời làm đẹp cho con người trong mọi hoạt động.

Mỗi người cần dựa vào đặc điểm của bản thân để lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng, lứa tuổi, môi trường và tính chất công việc.

Sử dụng và bảo quản trang phục đúng cách sẽ giữ được vẻ đẹp, độ bền của trang phục và tiết kiệm chi tiêu cho may mặc. Cần lưu ý sử dụng theo hướng dẫn trên nhãn quần áo.